

TAND HUYỆN LG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG H3 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HS-ST

Ngày 17-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H3 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn La

Bà Ngô Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn S**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: thôn K 11, xã Hương S, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 11/12. Họ và tên bố: Nguyễn Văn S1, sinh năm 1965. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1965. Gia đình có hai chị em, bản thân là thứ hai. Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân:

- Ngày 24/7/2015, bị Công an huyện LG xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

-Tại Bản án số 32 ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn S 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 22/8/2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 23/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993. Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: thôn Tiên S, xã Hương S, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 09/12. Họ và tên bố: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1950. Họ và tên mẹ: Hoàng Thị V2, sinh năm 1957. Gia đình có bốn chị em, bản thân là thứ tư. Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 23/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đinh Ngọc V**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1979. Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 09/12. Họ và tên bố: Đinh Văn T1, sinh năm 1957. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1959 (đã chết). Gia đình có bốn anh em, bản thân là thứ hai. Họ tên vợ: Lãng Thị Phây, sinh năm 1981. Bị cáo có 01 con sinh năm 2007.

Nhân thân:

- Năm 2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện LG xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 15/3/2014.

- Tại Bản án số 56 ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang xử phạt Đinh Ngọc V 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 02/02/2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú

, bị tạm giữ, tạm giam từ 24/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Đỗ Thị H3, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Vũ Văn H7, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Dương Thành CH, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 23/4/2023, tổ công tác của Công an thị trấn K, huyện LG tiến hành kiểm tra hành chính khu nhà trọ của bà Đỗ Thị Hoà, sinh năm 1955 thuộc Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại phòng số 01 từ cổng vào có Nguyễn Văn S, sinh năm 1989 ở thôn K 11, xã Hương S, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đang ngồi ở giữa giường và Nguyễn Văn N, sinh năm 1993 ở thôn Tiền S, xã Hương S, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đang nằm cạnh S. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ tại khay giấy hình chữ nhật đặt trên giường ngay cạnh vị trí S đang ngồi có:

- 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ bên trong túi nilon chứa 03 (ba) túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, 03 (ba) túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh, bên trong 06 (sáu) túi đều đựng chất tinh thể nghi là ma túy tổng hợp.

- 01 (một) khay nhựa hình trụ tròn màu trắng đựng 10 (mười) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (gồm 04 đoạn màu hồng đậm, 03 đoạn màu tím, 02 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu hồng nhạt) bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột nghi là ma túy Heroine.

- Trên 01 (một) nắp nhựa màu trắng có 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đựng chất màu đỏ nghi là ma túy tổng hợp, 04 (bốn) túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa và viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều đựng một viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy tổng hợp.

Tất cả được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT1”.

- 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong bám dính chất tinh thể nghi là ma túy tổng hợp; thu giữ tại phía đầu giường sát tường có 01 (một) mảnh giấy bạc có cả hai mặt màu trắng bạc, trên mảnh giấy bạc bám dính chất

màu nâu và hồng đỏ nghi là ma túy. Được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu “QT2”.

- Thu giữ bên trong hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật có chữ "RẠNG ĐÔNG" cùng nhiều chữ và số khác nhau, trên hộp cũng có nhiều màu khác nhau, đặt trên giường có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ, bên trong không đựng gì (Nguyễn Văn S khai nhận đây là túi nilon đựng ma túy do Đinh Ngọc V đưa cho S). Được niêm phong trong một phong bì dán kín có ký hiệu “Túi nilon đựng ma túy”.

Ngoài số tang vật nghi là ma túy ở trên, tổ công tác còn phát hiện, thu giữ:

- Tại 01 (một) hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật màu đen, hở một đầu, trên hộp có chữ “Tenda” cùng nhiều chữ và số khác nhau để ở trên giường của Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn N có số tiền 4.538.000 đồng.

- Trong 01 (một) khay giấy hình màu trắng hình chữ nhật bên trong có: 01 (một) khay nhựa hình trụ tròn màu trắng, 01 (một) nắp nhựa màu trắng hình tròn, 01 (một) kéo kẹp bằng kim loại màu trắng, 01 (một) bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng, 01 (một) dao lam nhãn hiệu CROMA bằng kim loại, 01 (một) cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh có cả hai đầu hở, một đầu bị cắt vát bên trong không đựng gì, 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh một đầu được hàn kín, một đầu bị cắt vát bên trong không đựng gì.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp xoáy màu vàng, trên nắp xoáy có 02 lỗ thùng được cắm bởi các đoạn ống nhựa, 01 (một) túi nilon nhiều màu khác nhau, bên trong đựng nhiều đoạn ống nhựa gồm nhiều màu khác nhau, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì và 01 (một) mảnh giấy bạc có cả hai mặt màu trắng bạc.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, số IMEI: 356676088406688 (tạm giữ của Nguyễn Văn S).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng, số IMEI 358628090233004 (tạm giữ của Nguyễn Văn N).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LG tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Văn S, quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra xác định nội dung diễn biến như sau: Khoảng 06 giờ ngày 23/4/2023, sau khi Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn N và Đinh Ngọc V, sinh năm 1979, ở tổ dân phố số 3, thị trấn K, LG, tỉnh Bắc Giang ăn sáng xong, S cùng Nam đi về

nhà của V trước rồi V về nhà sau. Tại nhà của V, V đưa cho S một túi nilon đựng ma túy gồm ma túy “đá”, ma túy “ngựa”, ma túy Heroine đã được đóng sẵn vào các đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu và các túi nilon màu trắng đều có rãnh khoá nhựa, V nói với S túi ma túy đó là 5.000.000 đồng, S cầm túi ma túy cất vào túi quần S đang mặc. Sau đó V bảo Nam đưa S xuống phòng trọ của bà Đỗ Thị Hoà để bán ma túy cùng rồi cả Nam và S cùng đi xuống phòng trọ nhà bà Hoà. Tại đây, S bỏ túi ma túy ra để vào khay giấy có sẵn trên giường và nói với Nam số ma túy đó là V đưa, S ngồi bán ma túy qua lỗ hờ có sẵn ở trên tường (khách đưa tiền qua lỗ hờ, S cầm tiền của khách rồi đưa ma túy qua lỗ hờ cho khách lấy ma túy, S không nhớ là đã bán cho bao nhiêu người). Ngoài ra, Nam còn bán 01 “tép” ma túy cho một khách với giá 100.000 đồng, Nam ngồi một lúc thì nằm ngủ. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang S và Nam về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Đến 19 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LG thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Đinh Ngọc V và phát hiện một số tang vật liên quan dùng để chia nhỏ ma túy, sau đó V được mời về trụ sở Công an để tiếp tục làm việc.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trên đĩa gỗ đặt ở nền nhà trong phòng ngủ của V: 01 (một) chiếc kéo kẹp bằng kim loại màu trắng, đầu kéo bị ám khói màu đen.

- Thu giữ trên trần nhà tắm dưới mái tôn:

- + 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, mặt sau có chữ “Digital Scale” cùng nhiều chữ và số khác; 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có nắp đậy bằng nhựa màu đen, mặt sau có chữ “Digital Pocket Scale” cùng nhiều chữ và số khác; 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được cắt vát một đầu (gồm 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu hồng), bên trong cả ba đoạn đều không đựng gì.

- + 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có: Nhiều đoạn ống nhựa đều được hàn kín một đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì, nhiều túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, bên trong các túi đều không đựng gì.

- Thu giữ trên giường trong phòng ngủ liền kề phòng khách: 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, trên hộp có nhiều chữ và số, bên trong hộp có: Nhiều đoạn ống nhựa gồm nhiều màu đều được hàn kín một đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; nhiều

túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, bên trong các túi đều không đựng gì.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Z Flip 4 dạng máy gập dọc, vỏ máy màu tím có ốp lưng bằng nhựa và giả da, số IMEI: 353185442031706 máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 357332567021064 (tạm giữ của Đinh Ngọc V).

Tại Cơ quan điều tra, V đã đầu thú về hành vi đã đưa ma túy cho S để S và Nam mang xuống phòng trọ để bán ma túy cho V. Đối với số ma túy V giao S mang đi bán là của V mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bên xe Bắc Giang thuộc thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tại Kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“ Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1”, đã được niêm phong gửi giám định:
- Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ:

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) túi ni lon (trong đó có 03 (ba) túi ni lon màu trắng, một đầu mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa và 03 (ba) túi ni lon màu trắng, một đầu mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, viền màu xanh) đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng gam 1,372 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (gồm 04 (bốn) đoạn màu hồng đậm, 03 (ba) đoạn màu tím, 02 (hai) đoạn màu xanh, 01 (một) đoạn màu hồng nhạt) đều là ma túy, loại Heroine (Heroin), tổng khối lượng 0,499 gam.

- Chất màu đỏ đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,047 gam. (mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- 04 (bốn) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng, một đầu mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, viền màu xanh đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,379 gam.

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2”, đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu.

- Chất màu nâu và hồng đỏ bám dính trên 01 (một) mảnh giấy bạc có cả hai mặt màu trắng bạc đều là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,108 gam”.

Tại kết luận giám định số HT230.23/PY-XNSH, ngày 10/5/2023 của Viện Pháp y Quân đội Cục Quân y, kết luận:

“1. Dấu vết trên túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “Túi nilon đựng ma túy” gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn; trong đó có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Đinh Ngọc V và mẫu tóc của Nguyễn Văn S.

2. Dấu vết trên các túi nilon và các đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ghi: “Vỏ, bao gói hoàn lại của QT1” gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Đinh Ngọc V.”

Ngày 06/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện LG đã tiến hành cho Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn N diễn tả lại động tác nhận tiền và đưa chất ma túy qua lỗ hờ cho người mua, kết quả: Người mua ma túy có thể đưa tiền và nhận ma túy còn S có thể nhận tiền và đưa ma túy qua lỗ hờ cho người mua. Với vị trí của Nam có thể quan sát toàn bộ quá trình mua bán ma túy giữa S và người mua qua lỗ hờ trên tường.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LG đã truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Nguyễn Văn S** từ **03** năm **03** tháng đến **03** năm **08** tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày ngày 23/4/2023.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Nguyễn Văn N** từ **03** năm đến **03** năm **06** tháng tù về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày ngày 23/4/2023.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Đinh Ngọc V** từ **03** năm **06** tháng đến **04** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày ngày 23/4/2023.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý về vật chứng, tiền án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện LG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra tại phiên tòa.

[2] Về căn cứ xác định hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của người làm chứng, người chứng kiến phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/4/2023, tổ công tác của Công an Thị trấn K tiến hành kiểm tra hành chính khu nhà trọ của bà Đỗ Thị

Hoà, sinh năm 1955 thuộc tổ dân phố số 1, thị trấn K, LG, Bắc Giang. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại phòng số 01 từ cổng vào có Nguyễn Văn S, sinh năm 1989 ở thôn K 11, xã Hương S, LG, Bắc Giang và Nguyễn Văn N, sinh năm 1993 ở thôn Tiên S, xã Hương S, LG, Bắc Giang có hành vi mua bán trái phép **1,906** gam ma túy, loại Methamphetamine và **0,499** gam ma túy, loại Heroine. Số ma túy trên xác định là của Đinh Ngọc V, sinh năm 1979 ở tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện LG giao cho S và Nam mang xuống phòng trọ để bán cho V kiếm lời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tội và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc các bị cáo bị truy tố, xét xử với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội và ngày càng có diễn biến phức tạp, nó là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình, suy thoái đạo đức xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật và tính nguy hiểm của nó nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Do đó cần phải xử lý về hình sự để giáo dục các bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo V sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo Nam có bố là bệnh binh được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét về tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đinh Ngọc V là người chủ động đưa ma túy cho S và Nam mang đi bán giúp V để kiếm lời nên hành vi của V giữ vai trò chính thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn S có hành vi giúp sức tích cực bán ma túy cho nhiều

người giúp bị cáo V nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo Nam một lần giúp V bán ma túy nên giữ vai trò cuối trong vụ án.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo V và bị cáo S có nhân thân xấu, do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo và buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng đối với từng bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm CH trong xã hội.

Do hiện nay các bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX Quyết định tạm giam các bị cáo theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 251 phạt bổ sung bằng tiền đối các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Đối với người bán ma túy cho V, V khai đầu không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ; không nhớ đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Ngọc V: Xét thấy hành vi của Đinh Ngọc V thuộc thẩm quyền xử phạt của Công an huyện LG nên ngày 02/6/2023 Công an huyện LG đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Ngọc V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bà Đỗ Thị Hoà, do khu nhà ở của bà Hoà lâu ngày không có người ở nên khi Đinh Ngọc V thuê phòng với mục đích để ở. Việc V thuê nhà và cho người khác đến bán ma túy cho V, bà Hoà không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Đỗ Thị Hoà, HĐXX thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đựng 0,389 gam ma túy, loại Heroine và 1,559 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01

(một) phong bì ký hiệu “QT2” đựng 0,073 gam ma túy, Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa; 01 (một) khay giấy hình hộp chữ nhật màu trắng; 01 (một) khay nhựa hình trụ tròn màu trắng; 01 (một) nắp nhựa màu trắng hình tròn; 01 (một) kéo kẹp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam nhãn hiệu CROMA bằng kim loại; 01 (một) cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh có cả hai đầu hở, một đầu bị cắt vát bên trong không đựng gì; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh một đầu được hàn kín, một đầu bị cắt vát bên trong không đựng gì; 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật gồm nhiều màu khác nhau và có một đầu hở, trên hộp có chữ Tenda; 01 (một) hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật gồm nhiều màu khác nhau và có một đầu hở, trên hộp có chữ Rạng Đông; 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp xoáy màu vàng, trên nắp xoáy có 02 lỗ thủng được cắm bởi các đoạn ống nhựa; 01 (một) túi nilon nhiều màu khác nhau, bên trong đựng nhiều đoạn ống nhựa gồm nhiều màu khác nhau, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; 01 (một) mảnh giấy bạc có cả hai mặt màu trắng bạc; 01 (một) chiếc kéo kẹp bằng kim loại màu trắng, đầu kéo bị ám khói màu đen; 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, mặt sau có chữ “Digital Scale” cùng nhiều chữ và số khác; 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có nắp đậy bằng nhựa màu đen, mặt sau có chữ “Digital Pocket Scale” cùng nhiều chữ và số khác; 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được cắt vát một đầu (gồm 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu hồng), bên trong cả ba đoạn đều không đựng gì; 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có: Nhiều đoạn ống nhựa đều được hàn kín một đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; Nhiều túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, bên trong mỗi túi đều không đựng gì; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, trên hộp có nhiều chữ và số, bên trong hộp có: nhiều đoạn ống nhựa gồm nhiều màu đều được hàn kín một đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; nhiều túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, bên trong các túi đều không đựng gì; 01 (một) phong bì ký hiệu “Vỏ, bao, gói hoàn lại của QT1”, “HT230.23-2” được đóng dấu của Công an thị trấn K, LG, Bắc Giang và 01 (một) phong bì ký hiệu “Túi nilon đựng ma túy”, “HT230.23-2” được đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Hai phong bì trên được niêm phong bằng dải niêm phong có chữ ký cùng họ tên của những người tham gia, được đóng dấu của Viện Pháp y Quân đội là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch

thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Z Flip 4 dạng máy gập dọc, vỏ máy màu tím có ốp lưng bằng nhựa và giả da, số IMEI: 353185442031706 máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen, máy đã qua sử dụng, số IMEI: 357332567021064 thu giữ của Đinh Ngọc V không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, số IMEI: 356676088406688 của Nguyễn Văn S, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng, số IMEI 358628090233004 của Nguyễn Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội nay cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 4.538.000 đồng (bốn triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) thu giữ của S, Nam là tiền bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn N và Đinh Ngọc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng, về án phí là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Văn S 03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/4/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Văn N 03** (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày ngày 23/4/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt **Đinh Ngọc V 03** (ba) năm **08** (tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày ngày 24/4/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đựng 0,389 gam ma túy, loại Heroine và 1,559 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” đựng 0,073 gam ma túy, Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa; 01 (một) khay giấy hình hộp chữ nhật màu trắng; 01 (một) khay nhựa hình trụ tròn màu trắng; 01 (một) nắp nhựa màu trắng hình tròn; 01 (một) kéo kẹp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) dao lam nhãn hiệu CROMA bằng kim loại; 01 (một) cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh có cả hai đầu hở, một đầu bị cắt vát bên trong không đựng gì; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh một đầu được hàn kín, một đầu bị cắt vát bên trong không đựng gì; 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật gồm nhiều màu khác nhau và có một đầu hở, trên hộp có chữ Tenda; 01 (một) hộp giấy dạng hình hộp chữ nhật gồm nhiều màu khác nhau và có một đầu hở, trên hộp có chữ Rạng Đông; 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp xoáy màu vàng, trên nắp xoáy có 02 lỗ thủng được cắm bởi các đoạn ống nhựa; 01 (một) túi nilon nhiều màu khác nhau, bên trong đựng nhiều đoạn ống nhựa gồm nhiều màu khác nhau, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; 01 (một) mảnh giấy bạc có cả hai mặt màu trắng bạc; 01 (một) chiếc kéo kẹp bằng kim loại màu trắng, đầu kéo bị ám khói màu đen; 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, mặt sau có chữ “Digital Scale” cùng nhiều chữ và số khác; 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt trước có nắp đậy bằng nhựa màu đen, mặt sau có chữ “Digital Pocket Scale” cùng nhiều chữ và số khác; 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được cắt vát một đầu (gồm 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu hồng), bên trong cả ba đoạn đều không đựng gì; 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có: Nhiều đoạn ống nhựa đều được hàn kín một đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; Nhiều túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, bên trong mỗi túi đều không đựng gì; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn màu

trắng có nắp đậy, trên hộp có nhiều chữ và số, bên trong hộp có: nhiều đoạn ống nhựa gồm nhiều màu đều được hàn kín một đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều không đựng gì; nhiều túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, bên trong các túi đều không đựng gì; 01 (một) phong bì ký hiệu “Vỏ, bao, gói hoàn lại của QT1”, “HT230.23-2” được đóng dấu của Công an thị trấn K, LG, Bắc Giang và 01 (một) phong bì ký hiệu “Túi nilon đựng ma túy”, “HT230.23-2” được đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. 02 phong bì trên được niêm phong bằng dải niêm phong có chữ ký cùng họ tên của những người tham gia, được đóng dấu của Viện Pháp y Quân đội.

Trả lại Đinh Ngọc V 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Z Flip 4 dạng máy gập dọc, vỏ máy màu tím có ốp lưng bằng nhựa và giả da, số IMEI: 353185442031706 máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen, máy đã qua sử dụng, số IMEI: 357332567021064, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Nguyễn Văn S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã qua sử dụng, số IMEI: 356676088406688, và Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng, số IMEI 358628090233004, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.538.000 đồng (bốn triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn N.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn N và Đinh Ngọc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Chi cục THADS huyện LG;
- Công an huyện LG;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Hoa